

Bản án số: 38/2022/HSST

Ngày 24/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Âu Văn Hồ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2022/HSST ngày 05 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/HSST-QĐ ngày 09/02 /2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Văn Dg**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 13 tháng 12 năm 20xx

Nơi cư trú: xóm N, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12. Bố Dương Văn T, sinh năm 19xx; mẹ Đỗ Thị L, sinh năm 19xx.

- Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

- Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/10/2021 đến ngày 20/10/2021 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

2. Họ và tên: **Dương Văn L**; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 06/8/19xx tại Thái Nguyên; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Đ, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động Tự do; Trình độ học vấn: 8/12.

Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không.

Bố: Dương Văn V, sinh năm 19xx; Mẹ Trần Thị L, sinh năm 19xx; Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ hai; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/10/2021 đến ngày 20/10/2021 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

* Người làm chứng: Chị Chu Thị L, sinh năm 20xx (vắng mặt)

Trú tại: Tổ dân phố 2, phường H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

*Người chứng kiến:

1, Anh Trịnh Văn Q, sinh năm 19xx (vắng mặt)

Trú tại: Xóm 5, xã Ng, huyện N, tỉnh Thanh Hóa,

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 20 phút ngày 11/10/2021, tổ công tác của Công an xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại phòng số 01 nhà nghỉ B thuộc xóm M, xã H, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên có một số đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, phát hiện trong phòng nghỉ số 01 của nhà nghỉ B có 03 đối tượng nam nữ thanh niên gồm: Dương Văn D, Dương Văn L và chị Chu Thị L, trong đó D và L đang sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, D tự nguyện lấy từ trong túi áo khoác bên trái của D đang để trên giường ngủ trong phòng nghỉ 01 túi nilon bên trong chứa 01 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng. D và L khai viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp, chất tinh thể màu trắng là ma túy đá do D và L góp tiền mua về để cùng nhau sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D và L, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của D 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus, thu giữ của L 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus. Sau đó, Công an xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên đã tiến hành bàn giao Dương Văn D, Dương Văn L và số vật chứng đã thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân khối lượng vật chứng thu giữ được của D và L, kết quả: Viên nén màu hồng có khối lượng 0,105 gam, lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định; Chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,100 gam, lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 1491/KL-KTHS ngày 19/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,105 gam; Chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,100 gam.

Quá trình điều tra, Dương Văn D và Dương Văn L khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 11/10/2021, D và L gặp nhau tại khu vực cổng chào khu công nghiệp Diêm Thụy, thị xã Phổ Yên. L bảo với Dg “đi chơi tý”, ý L là rủ D đi sử dụng trái phép chất ma túy cùng nhau, D đồng ý. Sau đó, L đưa cho D 150.000 đồng và bảo với D “góp tiền đi mua ma túy về chơi”. D và L thống nhất khi mua được ma túy sẽ về nhà nghỉ Bảo Trâm thuộc xóm M, xã H, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để sử dụng. Sau đó, chị Chu Thị L đến đón L và cùng L đến thuê phòng nghỉ số 01 của nhà nghỉ B để chơi, còn D bắt xe ôm đến gầm cầu vượt đường cao tốc Thái Nguyên - Hà Nội thuộc khu vực phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Tại đây, D gặp một người nam giới không quen biết, D đưa cho người này 300.000 đồng (gồm 150.000 đồng của D và 150.000 đồng do L đưa cho D trước đó để mua ma túy). Sau đó, người này đưa cho D 01 túi nilon bên trong chứa 01 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng, đều là ma túy tổng hợp. D cất túi ma túy vừa mua được trong người và quay về phòng nghỉ số 01 của nhà nghỉ B, gặp L và chị L trong phòng. Tại đây, chị L nằm trên giường để nghỉ còn D vào L lấy trong túi ma túy D vừa mua được ra một phần chất tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp để cùng nhau sử dụng. Số ma túy còn lại D cất vào trong túi áo khoác của mình đang để trên giường để D và L sử dụng sau. Khi D và L vừa sử dụng phần ma túy lấy ra trước đó xong thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Lời khai của D và L phù hợp với lời khai của người chứng kiến, lời khai của chị Chu Thị L, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong chứa vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong chứa vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu L bên trong chứa vỏ bao mẫu lưu kho; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B, bên trong chứa 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus thu giữ của Dương Văn D; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu C bên trong chứa 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus thu giữ của Dương Văn L, được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSPY ngày 04/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã quyết định truy tố các bị cáo Dương Văn D, Dương Văn L, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Dương Văn D, Dương Văn L, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt các bị cáo Dương Văn D; bị cáo Dương Văn L từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi mẫu lưu kho,
- 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A1 ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu A1,
- 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A2 ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu A2.
- Trả lại 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu C ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus thu giữ của Dương Văn L;
- Trả lại 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu B ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus thu giữ của Dương Văn D; được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên chờ xử lý.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, các bị cáo D, L không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát, lời nói sau cùng các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên thị xã Phổ Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo D, L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hồi 15 giờ 20 phút ngày 11/10/2021, tổ công tác của Công an xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại phòng số 01 nhà nghỉ Bảo Trâm thuộc xóm Mãn Chiêm, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên có một số đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, phát hiện trong phòng nghỉ số 01 của nhà nghỉ Bảo Trâm có 03 đối tượng nam nữ thanh niên gồm: Dương Văn D, Dương Văn L và chị Chu Thị L, trong đó D và L đang sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, D tự nguyện lấy từ trong túi áo khoác bên trái của D đang để trên giường ngủ trong phòng nghỉ 01 túi nilon bên trong chứa 01 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người

phạm tội quả tang đối với D và L, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của D 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus, thu giữ của L 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus..

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân khối lượng vật chứng thu giữ được của D và L, kết quả: Viên nén màu hồng có khối lượng 0,105 gam, lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định; Chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,100 gam, lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 1491/KL-KTHS ngày 19/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,105 gam; Chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,100 gam. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên truy tố các bị cáo Dương Văn D, Dương Văn L, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; Như biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng đã thu được, Bản kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 01 năm đến 05 năm”

c, Heroine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn của xã hội, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong vụ án các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đồng phạm giản đơn, nhưng có vai trò như nhau; Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Dương Văn D, bị cáo Dương Văn L từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam. Hội đồng xét xử thấy; mức án đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo mua ma túy mục đích để sử dụng, nay các bị cáo không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi mẫu lưu kho,
- 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A1 ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu A1,
- 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A2 ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu A2.
- Trả lại 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu C ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus thu giữ của Dương Văn L;
- Trả lại 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu B ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus thu giữ của Dương Văn D;

Số vật chứng trên được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên theo biên bản giao nhận ngày 29/12/2021.

[6]. Trong vụ án này bị cáo Dương Văn D, khai mua ma túy một người nam giới không quen biết ở khu vực *gầm cầu Cao tốc Thái Nguyên – Hà Nội, thuộc phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên*. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo **Dương Văn D, Dương Văn L** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

1. Bị cáo: **Dương Văn D** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 11/10/2021.
2. Bị cáo: **Dương Văn L** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 11/10/2021.

Áp dụng: Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Dương Văn D, Dương Văn L 45 (Bốn mươi năm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi mẫu lưu kho,
- 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A1 ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu A1,
- 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A2 ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu A2.
- Trả lại 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu C ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus thu giữ của Dương Văn L;
- Trả lại 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu B ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus thu giữ của Dương Văn D;

Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên. *(theo biên bản giao nhận ngày 29/12/2021).*

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí; Các bị cáo Dương Văn D, Dương Văn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TX Phổ Yên;
- Công an TX Phổ Yên;
- THADS TX Phổ Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Âu Văn Hồ

